

Bản án số: **144/2019/DS – ST**

Ngày: 21/5/2019

V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng
góp hui*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ - TỈNH BẾN TRE

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên.
- *Các Hội thẩm nhân dân :* 1. Ông Dương Văn Hai.
2. Ông Nguyễn Văn Chót.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Lê Khánh Nguyên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú tham gia phiên
tòa:* Ông Nguyễn Phú Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 86/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2019 về việc tranh chấp “*Hợp đồng góp hui*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 728/2019/QĐXXST - DS ngày 16 tháng 4 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2019/QĐ-ST, ngày 03 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị Hồng H, sinh năm: 1972. Nơi cư trú: số nhà 233/4, ấp G H, xã A Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre (có mặt).
- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1961. Nơi cư trú: số nhà 298/1, ấp A Đ, xã A Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại tòa án – nguyên đơn chị Đặng Thị Hồng H trình bày:

Giữa chị với bà Nguyễn Thị B và bà Nguyễn Thị H1 có tham gia chơi hui với nhau, do bà B làm chủ hui. Do các dây hui chơi đã lâu và có nhiều dây nên chị không nhớ thời gian mở, kết thúc, số hui viên và số tiền cụ thể của từng dây hui. Trong quá trình chơi hui thì bà B úp hui, sau khi tính tiền các dây hui thì bà B nợ chị số tiền 240.000.000 đồng còn bà H1 thì nợ bà B số tiền 240.000.000 đồng, nên giữa các bên đã thống nhất thỏa thuận với nhau là bà H1 sẽ có nghĩa vụ trả cho chị số tiền 240.000.000 đồng này mà không phải trả tiền cho bà B nữa. Bà H1 có làm cho chị tờ biên nhận ngày 10/01/2018 do con của bà H1 viết thay, còn bà H1 thì ký

tên nhận nợ. Khi làm tờ biên nhận bà H1 có hứa sẽ trả dần số tiền nợ cho chị mỗi ngày 300.000 đồng cho đến khi hết nợ. Tuy nhiên, sau đó bà H1 chỉ trả dần cho chị tổng cộng với số tiền là 7.000.000 đồng rồi không trả tiếp. Số tiền hiện nay bà H1 còn nợ chị là 233.000.000 đồng.

Tại Tòa hôm nay, chị yêu cầu Tòa giải quyết buộc bà Nguyễn Thị H1 trả cho chị số tiền 233.000.000 đồng, chị đồng ý theo tờ biên nhận về cách trả nợ dần thì tính đến ngày tòa xét xử số tiền bà H1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho chị là 147.300.000 đồng. Tuy nhiên, bà H1 cũng đã thừa nhận và đồng ý trả toàn bộ số tiền 233.000.000 đồng, nên chị yêu cầu Tòa giải quyết buộc bà H1 trả một lần hết số tiền nợ 233.000.000 đồng này, không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn Nguyễn Thị H1 vắng mặt tại tòa, nhưng theo nội dung biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trong quá trình tố tụng tại tòa – bà H1 trình bày:

Bà có tham gia chơi hụi với bà Nguyễn Thị B khoảng 5,6 dây hụi, do bà B làm chủ hụi, bà không nhớ rõ các dây, các phần hụi, thời gian chơi và số tiền cụ thể. Do không có khả năng tiếp tục duy trì các dây hụi nên bà B đã úp các dây hụi và tổng kết số tiền hụi lại thì bà còn nợ bà B số tiền 240.000.000 đồng.

Bà thiếu nợ bà B, còn bà B thì thiếu nợ chị Đặng Thị Hồng H, nên giữa các bên đã ngồi lại và thỏa thuận với nhau, bà có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền 240.000.000 đồng này mà không phải trả cho bà B. Bà có làm cho chị H tờ biên nhận nợ ngày 10/01/2018 và hứa trả dần mỗi ngày 300.000 đồng cho đến khi hết nợ, nhưng sau đó bà chỉ trả cho chị H được 7.000.000 đồng, còn lại 233.000.000 đồng đến nay vẫn chưa trả do hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp khó khăn.

Nay chị H yêu cầu bà trả cho chị H số tiền 233.000.000 đồng thì bà đồng ý trả cho chị H số tiền này, nhưng xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng còn thiếu sót trong việc chưa làm rõ lời khai của bà B. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ theo đúng thủ tục tố tụng. Đương sự là nguyên đơn có tham gia phiên tòa đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật. Bị đơn có tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không tham gia phiên tòa là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Hồng H về việc buộc bà Nguyễn Thị H1 trả cho chị H số tiền 233.000.000 đồng. Về cách thức trả nợ, buộc bà H1 có nghĩa vụ trả một lần cho chị H số tiền đã vi phạm nghĩa vụ tính đến ngày tòa xét xử 21/5/2019 là 16 tháng 11 ngày với số tiền là 147.300.000 đồng, số tiền còn lại chưa vi phạm nghĩa vụ là

85.700.000 đồng thì sau ngày xét xử mỗi ngày bà H1 sẽ có nghĩa vụ trả dần cho chị H 300.000 đồng cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ, lời trình bày của các đương sự; sau khi phân tích, đánh giá toàn diện, nhận định đầy đủ, khách quan về các chứng cứ, những tình tiết của vụ án và đề nghị của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Đặng Thị Hồng H về việc yêu cầu bị đơn Nguyễn Thị H1 trả tiền hui. Bị đơn Nguyễn Thị H1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số nhà 298/1, ấp A Đ, xã A Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre, nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự thì xác định đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng góp hui và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

[2] Về tố tụng: Bị đơn Nguyễn Thị H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để dự phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng bà H1 vắng mặt không lý do, nên Tòa án xét xử vắng mặt bà H1 là đúng quy định tại Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung giải quyết vụ án:

Hợp đồng góp hui được xác lập giữa nguyên đơn Đặng Thị Hồng H với bị đơn Nguyễn Thị H1 được giao kết trên cơ sở tự nguyện và bình đẳng, cả hai đều có năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự nên được xem là hợp đồng hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, giữa nguyên đơn Đặng Thị Hồng H với bị đơn Nguyễn Thị H1 đã thống nhất số tiền mà hiện nay bà H1 còn nợ chị H là 233.000.000 đồng. Bà H1 cũng đã thừa nhận hiện nay còn nợ chị H số tiền hui 233.000.000 đồng đến nay vẫn chưa trả. Do đó, việc chị H yêu cầu bà H1 trả cho chị H số tiền 233.000.000 đồng này là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về cách thức yêu cầu trả nợ của chị H: Chị H yêu cầu bà H1 trả cho chị một lần hết số tiền 233.000.000 đồng. Yêu cầu trả một lần toàn bộ số nợ này của chị H là chưa phù hợp, bởi lẽ vào ngày 10/01/2018 giữa chị H và bà H1 đã tự nguyện thỏa thuận và thống nhất với nhau về việc bà H1 thực hiện việc trả số tiền còn nợ cho chị H với cách thức trả dần mỗi ngày 300.000 đồng. Do đó, tính từ thời điểm giữa chị H với bà H1 làm tờ biên nhận thỏa thuận về việc trả nợ thì số tiền mà bà H1 đã vi phạm nghĩa vụ tính đến ngày xét xử 21/5/2019 là 16 tháng 11 ngày với số tiền 147.300.000 đồng, số tiền còn lại chưa vi phạm nghĩa vụ về thời hạn trả nợ là 85.700.000 đồng. Do đó, bà H1 chỉ phải có nghĩa vụ trả một lần cho chị H số tiền đã vi phạm nghĩa vụ về thời hạn trả nợ là 147.300.000 đồng, số tiền còn lại 85.700.000 đồng chưa vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì sau ngày tòa xét xử 21/5/2019,

mỗi ngày bà H1 sẽ trả cho chị H 300.000 đồng cho đến khi hết số tiền 85.700.000 đồng.

[5] Về yêu cầu trả dần nợ của bà H1: Bà H1 cho rằng do hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp khó khăn, nên xin được trả dần số tiền còn nợ cho chị H với cách thức mỗi tháng trả 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ, yêu cầu xin trả dần này của bà H1 không được chị H đồng ý. Do bà H1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho chị H trong một thời gian dài đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của chị H, nên yêu cầu xin được trả dần số nợ với cách thức trả mỗi tháng 2.000.000 đồng của bà H1 không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Thị H1 phải chịu án phí với số tiền đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được tính như sau: 147.300.000 đồng x 5% = 7.365.000 đồng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, 92, 147, 227, 235 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 479 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định số: 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 và Điều 27 Nghị định số: 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, họ, biêu, phườn.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Hồng H về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị H1 trả số tiền 233.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi ba triệu đồng), với cách thức trả nợ như sau:

Buộc bà Nguyễn Thị H1 có nghĩa vụ trả một lần cho chị Đặng Thị Hồng H số tiền 147.300.000 đồng (Một trăm bốn mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị H1 có nghĩa vụ trả số tiền còn lại 85.700.000 đồng (Tám mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng) cho chị Đặng Thị Hồng H với cách thức trả dần mỗi ngày 300.000 đồng cho đến khi hết nợ, thời gian bắt đầu trả là ngay sau ngày xét xử sơ thẩm 21/5/2019.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H1 phải chịu án phí với số tiền: 7.365.000 đồng (Bảy triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 5.825.000 đồng (Năm triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng) cho chị Đặng Thị Hồng H theo biên lai thu số: 0021624 ngày 08/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, Vp).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy Tiên